

Phụ lục 01
TỔNG HỢP PHÂN KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Minh Long)

TT	Nội dung	Mã chương	Mã khoản	Mã CTMT (nếu có)	Mã nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng (I+II)					1.806.612.000	
I	Phòng kinh tế xã Minh Long					1.494.671.000	
1	Kinh phí thực hiện cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 2025	831	283	00000	12	1.182.730.000	
2	Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025 (duy tu, sửa chữa công trình)	831	281	00000	12	311.941.000	
II	Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã					311.941.000	
1	Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025 (mua lúa giống và hỗ trợ tập huấn mô hình)	821	281	00000	12	311.941.000	

Tổng tiền bằng chữ: Một tỷ, tám trăm lẻ sáu triệu, sáu trăm mười hai ngàn đồng chẵn./.

Phục lục 02

Phân khai chi tiết kinh phí thực hiện nguồn vốn cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi
và vốn chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của UBND xã Minh Long)

DVT: Đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Đầu mối giao nhiệm vụ	Quy mô	Khái toán, tổng mức đầu tư	Ghi chú
A	Nguồn vốn cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 2025 (I+II+III)					1.182.730.000	
I	Sửa chữa thường xuyên các công trình đập dâng, hồ chứa, kênh mương...					780.602.350	
1	Duy tu, sửa chữa kênh mương Cà Yêu thôn Làng Trê	Thôn Làng Trê	2025	Phòng Kinh tế	L= 185m	150.000.000	Tạm tính
2	Duy tu, sửa chữa kênh mương Làng Hinh, thôn An Phương.	Thôn An Phương	2025	Phòng Kinh tế	L= 551,32m	392.833.350	Tạm tính
3	Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn thôn Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	2025	Phòng Kinh tế	L= 168,5m	166.805.000	Tạm tính
4	Nạo vét Lòng Đập trên địa bàn xã; Hạng mục: Đập Cà Địa và Đập Gò Nhung	Thôn Hà Xuyên, Thôn An Thanh	2025	Phòng Kinh tế	250 m ³	70.964.000	Tạm tính
II	Quản lý, vận hành, nạo vét kênh mương, dẫn thủy điều tiết đập và kênh mương đập kiên cố; Đập tạm, đập Bồi (các đập đang trên địa bàn xã)	Các thôn trên địa bàn xã	2025	Phòng Kinh tế	1450m	354.819.000	Tạm tính
III	Mua ván phay ngăn đập	Các Đập dâng trên địa bàn xã	2025	Phòng Kinh tế	75 tấm	47.309.000	Tạm tính
B	Nguồn vốn chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025 (I+II)					623.882.000	Tạm tính
I	Chi đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng công trình					311.941.000	
1	Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rinh.	Thôn Đồng Vang	2025	Phòng Kinh tế	L = 216,42m	163.384.750	Tạm tính
2	Duy tu, sửa chữa kênh mương Đập Làng Ren thôn Làng Ren	Thôn Làng Ren	2025	Phòng Kinh tế	L = 95m và thay mới ống xi phông kết cấu thép	148.556.250	Tạm tính
II	Chi hỗ trợ cho người trồng lúa (50%)					311.941.000	Tạm tính
1	Chi hỗ trợ mua lúa giống mới và hỗ trợ tập huấn kỹ thuật trồng lúa nước cho các thôn	Thôn Hà Bôi, Hà Xuyên, Hà Liệt, Đồng cần, An Thanh, Thượng Đổ, An Phương, Đồng Rinh, Gò Nhiêu, Lang Trê, Làng Ren, Làng Giữa	2025	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã	3,5 tấn	311.941.000	Tạm tính
	Tổng cộng (A+B)					1.806.612.000	